

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chí Trung.
2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLST-HS ngày 06/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2020/QĐXXST-HS ngày 27/11/2020, đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Tr, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị L; vợ: Phạm Thị L; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Ngày 24/12/2018, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 24/8/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Trần Văn C, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn T, xã Tr, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Ông Nguyễn Tất N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/8/2020 Trần Văn Sáng điều khiển xe mô tô BKS: 29N5-9764 đi đến thôn L, xã L, thành phố P để tìm mua ma túy sử dụng thì gặp

bạn nghiện là S1 đang ăn sáng ở quán ven đường nên vào ăn cùng. Tại đây S1 bảo S “Ăn sáng xong thì anh em mình đi làm tí”, S hiểu ý S1 rủ góp tiền mua ma túy sử dụng nên trả lời “Em còn 500.000 đồng, trả nợ anh 300.000 đồng, còn 200.000 đồng trả tiền ăn sáng, còn thừa bao nhiêu anh cầm đi mua đồ” đồng thời S lấy 500.000 đồng đưa cho S1, S1 cầm tiền rồi đi đâu một lúc sau quay lại nói với S “Mình đợi tí, có người mang hàng đến”. Cả hai ngồi đợi một lúc thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi đến trước cửa quán ăn sáng gặp S1 rồi người này bỏ đi, S1 gọi Sáng ra ngoài đường đưa cho S 01 gói giấy bạc màu trắng và nói “Hàng đây, cầm lấy”, S biết trong gói giấy bạc có ma túy nên cầm trong lòng bàn tay phải, S1 nói “Anh em mình đi tìm chỗ chơi” rồi điều khiển xe mô tô đi. S định điều khiển xe mô tô đi theo thì bị lực lượng Công an xã L, thành phố P thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, S tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy của S, mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa S cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô dán nhãn Dream II, BKS: 29N5-9764.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn S tại thôn T, xã Tr, thành phố P, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 155/PC09-MT ngày 21/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,133 gam loại: Heroine*”

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS-PL ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố S và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo S từ **02** năm đến **02** năm **06** tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen; trả lại cho ông Trần Văn C 01 xe mô tô dán nhãn Dream II, BKS: 29N5-9764.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn C trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Trần Văn S, chiếc xe mô tô dán nhãn

Dream II, BKS 29N5-9764 là tài sản hợp pháp của ông; ngày 18/8/2020 ông cho mượn xe để đi nhưng ông không biết bị cáo S dùng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng, ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên cho ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng ông Nguyễn Tất N mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ông N được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,133 gam, loại: Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo Trần Văn S bị lực lượng Công an xã L, thành phố P phát hiện, bắt quả tang vào hồi 09 giờ ngày 18/8/2020 tại khu vực thôn L, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Trần Văn S là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Do ngày 24/12/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Đánh bạc*”, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bố để có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, cụ nội là người có công với cách mạng và được khen thưởng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ đang đi xuất khẩu lao động, bị cáo phải nuôi con một mình có xác nhận của UBND xã T nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các

chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Ngày 24/12/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, tu trí làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Trần Văn S: Bị cáo xác định số ma túy trên là do bị cáo góp tiền cùng với người tên S1 mua của người đàn ông không quen biết để sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Liêm Tiết xác minh trên địa bàn có người tên Doãn Văn S1, sinh năm 1975, trú tại thôn L, xã L, thành phố P nhưng S1 hiện không có mặt tại địa phương; ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý các đối tượng có liên quan trong vụ án này. Yêu cầu cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ: Đối với số Heroine được niêm phong trong phong bì số 155/PC09-MT là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Samsung màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo S, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

Đối với 01 xe mô tô dán nhãn Dream II, BKS: 29N5-9764 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn C (là bố đẻ của bị cáo). Ông C cho Sáng mượn chiếc xe mô tô trên nhưng không biết S sử dụng để đi mua trái phép chất ma túy sử dụng nên trả lại chiếc xe trên cho ông C là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn S **02** (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 18/8/2020).

3. Xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy loại Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” số: 155/PC09-MT.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Trả lại cho ông Trần Văn C 01 xe mô tô dán nhãn Dream II, BKS: 29N5-9764.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý hồi 16 giờ 10 phút ngày 06/11/2020.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQTHAHS CA thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

